

Bản án số 549/2024/HS-PT
Ngày 19 tháng 11 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Cường, ông Trần Quốc Cường

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Duy Hoàng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1998/2024/TLPT-HS ngày 04/11/2024 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1998/2024/QĐXXPT-HS ngày 04/11/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo: **Đinh Văn B**, sinh ngày 29/12/1992 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: **thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh Bình Định**; Nghề nghiệp: kinh doanh; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Đinh Văn L** và bà **Lê Thị S**; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 30/8/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù về các tội “Gây rối trật tự công cộng”, “Hủy hoại tài sản”; nhân thân: Ngày 22/4/2013, bị TAND tỉnh Bình Định xử phạt 07 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2023 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo **Đinh Văn B** *theo chỉ định của Cơ quan tố tụng:* Luật sư **Nguyễn Thanh H - Văn phòng L3, Đoàn Luật sư tỉnh B**, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Nguyễn Thành L1**, sinh năm 1984, có mặt; địa chỉ: **thôn L, xã N, thành phố Q, tỉnh Bình Định**, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư **Lê Minh C**, thuộc Công ty L4; địa chỉ: **A Đ, P, Nhà B, Thành phố Hồ Chí Minh**, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Đinh Văn B và **Nguyễn Thành L1** có mối quan hệ quen biết vì sống cùng địa phương và từng làm ăn chung với nhau. Ngày 06/3/2018, do phát sinh mâu thuẫn nên Bên và **L1** rủ thêm đồng bọn, tập trung đánh nhau, vụ án đã được Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn đưa ra xét xử vào ngày 30/8/2019, tuyên phạt **Nguyễn Thành L1** 12 tháng tù về “Tội gây rối trật tự công cộng”, tuyên phạt **Đinh Văn B** 15 tháng tù về 02 tội “Tội gây rối trật tự công cộng” và “Tội hủy hoại tài sản”. Sau khi chấp hành án xong, cả Bên và **L1** đều trở về địa phương làm ăn, sinh sống.

Khoảng 14h00’, ngày 29/7/2022, **Nguyễn Thành L1** đến uống cà phê tại quán **T ở thôn L, xã N, thành phố Q**. Khoảng 15h40’ cùng ngày, **Đinh Văn B** cùng 03 đối tượng (chưa rõ lai lịch, đều mặc áo quần dài tay, mang khẩu trang, trùm mũ để che giấu nhân dạng) đi trên xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu trắng, gắn BKS giả số 77A-014.64 đến dừng trước quán, rồi cùng nhau cầm hung khí (đao, kiếm) xông lên tầng 1 của quán. Tại đây, **Đinh Văn B** (là đối tượng có đặc điểm mặc quần áo thể thao dài tay màu xanh, đội mũ lưỡi trai rằn ri, đeo kính đen, mang khẩu trang, giày thể thao màu đen có hoa văn) cầm kiếm trên tay phải, đi đầu tiên; 03 đối tượng còn lại (mặc áo khoác dài tay có mũ trùm kín đầu, mang khẩu trang) cầm hung khí đi theo sau, cùng nhau xông đến bàn của **L1** đang ngồi, rồi ngay lập tức dùng hung khí chém liên tục vào vùng đầu và người của **L1**. Khi **L1** bỏ chạy, cả 04 đối tượng tiếp tục rượt đuổi, chém cho đến khi **L1** ngã ra nền gạch của quán, gục tại chỗ thì 04 đối tượng mới dừng lại, bỏ lên xe ô tô rồi khỏi hiện trường, hậu quả: **Nguyễn Thành L1** được đưa đi cấp cứu với tình trạng thương tích như sau: “Vết thương rách da đầu vùng đỉnh kích thước (05x01) cm; Vết thương vùng vai trái rách da cơ phức tạp (10x5)cm; Vùng khuỷu tay trái có 03 vết thương rách da cơ lần lượt là (5x5)cm, (7x2)cm, (3x2)cm; Vùng 1/3 giữa cẳng tay trái có 01 vết thương phức tạp (10x50cm rách da cơ, đứt xương, mạch quay tay trái bắt rõ; Vết thương rách da cơ lộ gân cơ vùng 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước (6x3)cm; Vết thương chẻ dọc theo bàn chân trái tại vị trí giữa ngón III và ngón IV phức tạp; Vết thương rách da đơn giản 15cm dọc theo cẳng chân phải; vết thương vùng hông trái rách da cơ phức tạp (20x10x10)cm; Vết thương vùng lưng trái ngang mũi ức rách da cơ (5x2)cm.”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 324 ngày 01/11/2022 của **Trung tâm pháp y tỉnh B**, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của **Nguyễn Thành L1** là 43%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 10/9/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Văn B** phạm tội: “Giết người”.

1.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn B** 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2023.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585; 586, 590 Bộ luật dân sự.

*Buộc bị cáo **Đinh Văn B** phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm đến sức khỏe của bị hại **Nguyễn Thành L1** tổng cộng 198.211.131đ.*

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nghĩa vụ thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 12/9/2024, bị cáo **Đinh Văn B** kháng cáo kêu oan.

- Ngày 17/9/2024, bị hại **Nguyễn Thành L1** kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm tăng hình phạt với bị cáo và yêu cầu cấp phúc thẩm tăng số tiền bồi thường thêm 53.365.625 đồng (gồm thu nhập bị cáo bị mất trong 30 ngày là 12.000.000 đồng, công người chăm sóc bị cáo 30 ngày là 9.000.000 đồng, tiền xe đi cấp cứu từ **xã N** đến **Bệnh viện tỉnh B** là 400.000 đồng, tiền xe chuyển viện từ **Q** đi **Bệnh viện C1** (có y tá bệnh viện đi cùng) là 8.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Đinh Văn B** lúc đầu trình bày bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt “*Tội giết người*” là oan vì bị cáo không trực tiếp chém bị hại, nhưng sau khi được Tòa án phân tích về đồng phạm của tội giết người thì bị cáo thừa nhận có rủ đồng bọn đem theo hung khí đến chém anh **Nguyễn Thành L1**, từ đó thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về “*Tội giết người*” là đúng tội, không oan nên đề nghị Tòa án xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày bị cáo đã thay đổi từ kháng cáo kêu oan sang kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì sau khi được Hội đồng xét xử phân tích đã thừa nhận tuy không trực tiếp chém bị hại, nhưng đã rủ rê đồng bọn đi chém bị hại nên đồng phạm về tội giết người, Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị cấp phúc thẩm áp dụng. Do có sự tác động của bị cáo nên tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, gia đình bị cáo đã đem đủ số tiền bồi thường mà bị hại yêu cầu tại phiên tòa sơ thẩm để giao cho bị hại tại phiên nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, **UBND xã N, TP Q, tỉnh Bình Định** xác nhận đúng như trình bày của mẹ bị cáo trong Đơn xin xác nhận là bị cáo **Đinh Văn B** là lao động chính trong gia đình, cha mẹ bị cáo Bên nhiều tuổi không còn khả năng lao động nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo **Đinh Văn B** có thêm 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **B**.

- Bị hại **Nguyễn Thanh L2** giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt với bị cáo và yêu cầu cấp phúc thẩm buộc bị cáo phải bồi thường thêm 53.365.625 đồng. Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người bị hại cho rằng do bị thương tích nên bị hại không thể lao động như bình thường nên bị mất thu nhập nên đề nghị Tòa buộc bị cáo bồi thường thêm khoản tiền mất thu nhập trong 6 tháng, mỗi tháng 30 triệu đồng, thành tiền 180.000.000đồng. Bị hại **L2** lúc đầu đồng ý nhận tiền bồi thường do mẹ bị cáo giao tại phiên tòa, nhưng sau khi nghe phát biểu của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho mình thì không đồng ý nhận tiền mà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung:

Về hình phạt: tại phiên tòa bị cáo **Đinh Văn B** ăn năn hối cải, chuyển từ kháng cáo kêu oan sang kháng cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt và mẹ bị cáo tự nguyện giao tiền bồi thường tại phiên tòa cho bị hại, nhưng bị hại không nhận; tuy nhiên, xét thấy hình phạt 09 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại, cũng như không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ quy định của pháp luật, căn cứ hóa đơn chứng từ hợp pháp buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 198.211.131 đồng là có cơ sở, đúng pháp luật. Bị hại cũng như Luật sư bảo vệ cho bị hại yêu cầu bồi thường thêm, nhưng không xuất trình được tài liệu, hóa đơn, chứng từ hợp pháp nên không có căn cứ chấp nhận, bị hại nếu có hóa đơn, chứng từ hợp pháp có quyền khởi kiện dân sự yêu cầu bồi thường thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết quả xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa xét thấy:

[1] Về tội danh và khung hình phạt: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo **Đinh Văn B** không thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, cho rằng bị cáo bị kết tội oan, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi được Hội đồng xét xử giải thích về đồng phạm bị cáo đã thừa nhận tuy không trực tiếp chém bị hại, nhưng đã rủ rê đồng bọn đi chém bị hại nên thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về “*Tội giết người*” là đúng tội, không oan, chỉ đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Xét, bị cáo **Đinh Văn B** rủ rê 3 đối tượng khác đem theo hung khí (dao, kiếm) lúc 15 giờ 40 phút ngày 29/7/2022 xông lên tầng 1 của quán cà phê **Thiện N** cùng nhau xông đến bàn của anh **L2** đang ngồi, dùng hung khí chém liên tục vào vùng đầu và người của anh **L2**, gây thương tích cho anh **L2** với tỉ lệ 43%; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố **Đinh Văn B** phạm vào “*Tội giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng khung hình phạt.

[2] Xét kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, thấy rằng bị cáo **B** có nhân thân xấu và có tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng này khi quyết định hình phạt. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo **Bên** không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật. Do bị cáo phạm tội chưa đạt nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 09 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi

phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là không chấp nhận kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo **Đinh Văn B** không thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, cho rằng bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết tội oan, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi được Hội đồng xét xử giải thích quy định của pháp luật về đồng phạm thì bị cáo đã thừa nhận tuy không trực tiếp chém bị hại, nhưng đã rủ rê đồng bọn đi chém bị hại nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về “*Tội giết người*” là đúng tội, không oan, chỉ đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt; như vậy, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải nên cấp phúc thẩm xét cần phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do có sự tác động của bị cáo nên tại phiên tòa phúc thẩm, mẹ bị cáo đã đem đủ số tiền bồi thường mà bị hại yêu cầu tại phiên tòa sơ thẩm để giao cho bị hại. Bị hại **Nguyễn Thanh L2** lúc đầu đồng ý nhận tiền bồi thường do mẹ bị cáo giao tại phiên tòa, nhưng sau khi nghe phát biểu của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại (yêu cầu bị cáo bồi thường 6 tháng tiền thu nhập bị mất, mỗi tháng 30 triệu đồng, thành tiền 180.000.000đồng) nên bị hại không đồng ý nhận tiền tại phiên tòa. Xét, mẹ bị cáo cam kết ngay sau phiên tòa sẽ đi nộp tiền bồi thường cho bị hại tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định (*trong thời gian soạn thảo chính thức chưa phát hành bản án thì nhận được Biên lai thu tiền số 0001720 ngày 27/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định, nội dung thu của bà Lê Thị S mẹ bị cáo Đinh Văn B nộp thay Bên số tiền 199.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại*), đồng thời mẹ bị cáo xuất trình xác nhận của **UBND xã N, thành phố Q, tỉnh Bình Định** xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo **B** (bị cáo Bên là lao động chính trong gia đình, cha mẹ bị cáo Bên nhiều tuổi không còn khả năng lao động); do đó, cấp phúc thẩm xét cần phải áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo được áp dụng thêm 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Xét, kháng cáo của bị hại, cũng như đề nghị của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường (bị hại đề nghị tăng thêm 53.365.625 đồng, Luật sư đề nghị tăng thêm 53.365.625 đồng + 180.000.000đồng) thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ quy định của pháp luật, căn cứ hóa đơn chứng từ hợp pháp buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 198.211.131 đồng là có cơ sở, đúng pháp luật; bị hại yêu cầu bồi thường thêm, nhưng không xuất trình được hóa đơn, chứng từ hợp pháp nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa không chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường, nếu bị hại có hóa đơn, chứng từ hợp pháp thì có quyền khởi kiện dân sự yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm.

Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án hình sự sơ thẩm số 58/2024/HS-ST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về phần hình phạt, như sau:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn B** 08 (tám) năm tù về “Tội giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2023.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585; 586, 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo **Đinh Văn B** phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm đến sức khỏe của bị hại **Nguyễn Thành L1** tổng cộng 198.211.131 đồng (ngày 27/11/2024 Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định phát hành Biên lai thu tiền số 0001720 nội dung thu của bà **Lê Thị S** mẹ bị cáo **B** nộp thay Bên số tiền 199.000.000 đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Kim Nhân